

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30 /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2024

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 51/2019/QH14, ngày 24 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về việc quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài (sau đây gọi chung là phương tiện cơ giới nước ngoài), do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam, cá nhân nước ngoài liên quan đến phương tiện cơ giới nước ngoài, do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.

2. Tổ chức cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến việc phương tiện cơ giới nước ngoài, do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch phải thực hiện quy định của Nghị định này và văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng các quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện cơ giới nước ngoài là các phương tiện:

a) Xe ô tô chở người có tay lái ở bên phải hoặc có tay lái ở bên trái gồm: Từ 09 chỗ trở xuống, xe ô tô nhà ở lưu động;

b) Xe mô tô hai bánh.

2. Trường hợp bất khả kháng là trường hợp người nước ngoài, phương tiện cơ giới nước ngoài không thể ra khỏi lãnh thổ Việt Nam do xảy ra sự kiện khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục ngay được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Chương II

QUY ĐỊNH VIỆC PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI NƯỚC NGOÀI VÀO THAM GIA GIAO THÔNG TẠI VIỆT NAM

Điều 4. Điều kiện để phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài điều khiển phương tiện vào tham gia giao thông tại Việt Nam

1. Điều kiện chung đối với người điều khiển và phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam

a) Phải thông qua doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam làm thủ tục đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam;

b) Có văn bản chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam của Bộ Công an cấp.

2. Điều kiện đối với phương tiện cơ giới nước ngoài

a) Là phương tiện cơ giới đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định này;

b) Có Giấy đăng ký xe và gắn biển số xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực;

c) Có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới hoặc giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô);

d) Đối với phương tiện cơ giới nước ngoài là xe ô tô có tay lái ở bên phải: Có công hàm của Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế liên Chính phủ tại Việt Nam gửi Bộ Công an đề nghị và nêu rõ lý do cho phương tiện tham gia giao thông tại Việt Nam;

đ) Phải làm thủ tục hải quan, tạm nhập, tái xuất theo quy định của pháp luật hải quan ngay tại cửa khẩu nhập cảnh, xuất cảnh;

e) Chỉ được tạm nhập, tái xuất qua các cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa, đường sắt, đường hàng không; phải tạm nhập, tái xuất theo đúng cửa khẩu đã được Bộ Công an chấp thuận;

g) Thời gian được phép tham gia giao thông tại Việt Nam tối đa không quá 45 ngày. Trong trường hợp bất khả kháng được lưu lại Việt Nam thêm không quá 10 ngày và phải thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định này.

3. Điều kiện đối với người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài

a) Là người nước ngoài;

b) Có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế và thị thực, giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Trường hợp người nước ngoài nhập cảnh theo diện đơn phương miễn thị thực thì hộ chiếu phải còn thời hạn sử dụng ít nhất 06 tháng; người nước ngoài sử dụng thị thực điện tử phải nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế do Chính phủ quyết định;

c) Có Giấy phép lái xe do nước ngoài cấp phù hợp với loại xe điều khiển và còn hiệu lực;

d) Phải làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 5. Trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam

1. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam gửi đến Bộ Công an 01 bộ hồ sơ theo một trong các hình thức sau: Trực tiếp, trực tuyến, đường bưu chính. Hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

a) Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định này;

b) Danh sách người điều khiển phương tiện theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định này;

c) Bản sao giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (áp dụng đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế lần đầu xin chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam).

2. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ Công an có văn bản trả lời việc chấp thuận hoặc không chấp thuận (nêu rõ lý do) việc phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam. Văn bản chấp thuận theo Mẫu số 03, văn bản không chấp thuận theo Mẫu số 07 Phụ lục kèm theo Nghị định này và được trả trực tiếp, hoặc trực tuyến, hoặc qua đường bưu chính.

3. Văn bản chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam được Bộ Công an thông báo đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan để phối hợp quản lý.

4. Đối với trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định này

a) Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phải có văn bản gửi đến Bộ Công an báo cáo về lý do phương tiện xuất cảnh chậm so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an theo Mẫu số 04 Phụ lục kèm theo Nghị định này và được gửi trực tiếp, hoặc trực tuyến, hoặc qua đường bưu chính;

b) Sau khi nhận được văn bản báo cáo của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Bộ Công an có văn bản trả lời doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, đồng thời gửi đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại

giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan để phối hợp quản lý theo Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Nghị định này.

Điều 6. Quy định đối với người điều khiển và phương tiện cơ giới nước ngoài khi tham gia giao thông tại Việt Nam

1. Phải có phương tiện đi trước để hướng dẫn giao thông cho phương tiện cơ giới nước ngoài trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam. Phương tiện hướng dẫn giao thông là xe ô tô (nếu khách du lịch điều khiển xe ô tô) hoặc xe mô tô (nếu khách du lịch điều khiển xe mô tô) do doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam bố trí và phải được gắn logo hoặc cấm cờ có biểu tượng của doanh nghiệp đó.

2. Chỉ được tham gia giao thông trên các tuyến đường trong phạm vi địa giới hành chính cấp tỉnh và thời gian lưu hành trên lãnh thổ Việt Nam theo đúng quy định tại văn bản chấp thuận của Bộ Công an.

3. Khi điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông, người điều khiển phải chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ của Việt Nam; mang theo và xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu các giấy tờ sau:

a) Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam;

b) Giấy phép lái xe do nước ngoài cấp phù hợp với loại xe điều khiển và còn hiệu lực;

c) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới hoặc giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô);

d) Giấy đăng ký xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực;

đ) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có giá trị tại Việt Nam;

e) Tờ khai hải quan phương tiện vận tải đường bộ tạm nhập, tái xuất.

Điều 7. Xử lý vi phạm đối với người nước ngoài điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài

Người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thì bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH
QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Tổ chức thực hiện việc chấp thuận cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

2. Xử lý các hành vi vi phạm quy định của Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính trong việc giải quyết các thủ tục tạm nhập, tái xuất đối với phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện việc quản lý, theo dõi, kiểm tra việc tham gia giao thông tại Việt Nam của phương tiện cơ giới nước ngoài.

5. Trong một số trường hợp đặc biệt để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và an ninh quốc gia, Bộ Công an quyết định việc từ chối, đình chỉ hoạt động hoặc yêu cầu thay đổi thời gian, tuyến đường, tốc độ phù hợp đối với phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam để du lịch.

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân liên quan đưa phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định này.

2. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính tổ chức, quản lý hoạt động phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

3. Cấp phép, quản lý hoạt động của các công ty lữ hành quốc tế, nhất là các công ty trực tiếp triển khai loại hình du lịch phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam; phối hợp với các đơn vị, địa phương và doanh nghiệp nghiên cứu xây dựng các tour, tuyến, cung đường di chuyển bằng đường bộ cho khách du lịch nước ngoài góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn quá trình di chuyển của khách.

Điều 10. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc quản lý phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc làm thủ tục tạm nhập, tái xuất phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật hải quan.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức, quản lý hoạt động của phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

Điều 13. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng

Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý; thực hiện thủ tục biên phòng, cấp, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ thị thực, cấp chứng nhận tạm trú cho người nước ngoài nhập cảnh theo quy định pháp luật về xuất nhập cảnh; phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu giám sát phương tiện thực hiện thủ tục tạm nhập, tái xuất theo quy định tại Nghị định này.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc quản lý, kiểm tra hoạt động của phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo đúng quy định của Nghị định này.

2. Thông báo đến Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải về các sự cố liên quan đến phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài khi tham gia giao thông tại Việt Nam.

Điều 15. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam

1. Thực hiện đúng các quy định về nhập cảnh, xuất cảnh đối với người và phương tiện.

2. Tổ chức thực hiện việc đưa phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam và đưa phương tiện cơ giới nước ngoài ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo đúng quy định.

3. Chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong quá trình phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam. Quản lý người nước ngoài hoạt động theo đúng chương trình đã đăng ký; phối hợp khai báo tạm trú khi khách du lịch nghỉ đêm trên phương tiện.

4. Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc chương trình du lịch, có văn bản báo cáo Bộ Công an về quá trình tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định này.

5. Chịu trách nhiệm xử lý và giải quyết các chi phí phát sinh do vi phạm của người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài gây ra trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam.

6. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của giấy tờ, thông tin của người điều khiển và phương tiện cơ giới nước ngoài tại công văn gửi Bộ Công an và giấy tờ quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định này.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2024.

2. Nghị định số 152/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2013 quy định về quản lý phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

3. Văn bản chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam do Bộ Giao thông vận tải chấp thuận cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trước ngày Nghị định này có hiệu lực được phép sử dụng cho đến khi kết thúc nội dung được chấp thuận trong văn bản.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN. pvc 111

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà



Phụ lục
CÁC BIỂU MẪU LIÊN QUAN ĐẾN CHẤP THUẬN
ĐƯỢC TỔ CHỨC CHO KHÁCH DU LỊCH NƯỚC NGOÀI
MANG PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI NƯỚC NGOÀI VÀO THAM GIA
GIAO THÔNG TẠI VIỆT NAM

(Kèm theo Nghị định số: 30/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam
Mẫu số 02	Danh sách người và phương tiện cơ giới nước ngoài
Mẫu số 03	Văn bản chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam
Mẫu số 04	Công văn gửi đến Bộ Công an báo cáo về lý do phương tiện xuất cảnh chậm (bất khả kháng) so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an
Mẫu số 05	Văn bản chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đối được xuất cảnh chậm phương tiện so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an
Mẫu số 06	Báo cáo Bộ Công an về quá trình tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch
Mẫu số 07	Văn bản trả lời không chấp thuận việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế xuất cảnh chậm phương tiện so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an

Mẫu số 01. Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch

**TÊN ĐƠN VỊ KINH DOANH
DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ
ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ NGHỊ

Chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam

Kính gửi: Bộ Công an

1. Tên đơn vị du lịch kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại:Số Fax/Địa chỉ email:
4. Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế số: Ngày cấp:
Cơ quan cấp:
5. Số điện thoại của hướng dẫn viên, người điều khiển phương tiện hướng dẫn giao thông của đơn vị:
6. Đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.
 - a) Quốc gia của khách du lịch vào Việt Nam:.....
 - b) Số lượng phương tiện:.....
 - c) Số lượng khách du lịch:.....
 - d) Cửa khẩu nhập cảnh:.....
 - đ) Cửa khẩu xuất cảnh:.....
 - e) Ngày nhập cảnh:.....
 - g) Ngày xuất cảnh:.....
 - h) Lộ trình (hành trình) khách du lịch điều khiển phương tiện tham gia giao thông tại Việt Nam (từ khi nhập cảnh đến khi xuất cảnh):
 - Ngày 1: Cửa khẩu nhập cảnh - Tuyến đường đi (quốc lộ, tỉnh lộ ... thuộc tỉnh, thành phố) - Nơi dừng nghỉ cuối ngày 1 (Địa chỉ dự kiến lưu trú).

- Ngày 2: Tuyến đường đi (quốc lộ, tỉnh lộ ... thuộc tỉnh, thành phố) - Nơi dừng nghỉ cuối ngày 1 (Địa chỉ dự kiến lưu trú).

- Các ngày tiếp theo tham gia giao thông tại Việt Nam nội dung tương tự như Ngày 2.

- Ngày xuất cảnh: Tuyến đường đi (quốc lộ, tỉnh lộ ... thuộc tỉnh, thành phố) - Cửa khẩu xuất cảnh.

i) Phương tiện hướng dẫn giao thông khi tham gia giao thông (của đơn vị): loại xe, biển số xe.

k) Danh sách chi tiết người điều khiển phương tiện, số giấy phép lái xe, nhãn hiệu phương tiện, biển số xe, màu sơn, số khung, số máy, số hiệu Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới hoặc giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô) theo Mẫu số 02 Phụ lục của Nghị định số..... (gửi kèm theo Công văn đề nghị này).

6. Biện pháp công ty thực hiện để bảo đảm an toàn:

- Bố trí xe hướng dẫn giao thông, hướng dẫn về pháp luật trật tự an toàn giao thông đường bộ cho khách khi vào tham gia giao thông để tham quan, du lịch;

- Bảo đảm khách du lịch thực hiện các quy định về an ninh, an toàn giao thông và các quy định khác có liên quan của pháp.

- Thực hiện nghiêm việc phòng chống các dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế và của địa phương nơi đoàn đến và đi qua.

Công ty cam kết sẽ thực hiện đúng các nội dung nêu trên và các quy định liên quan trong quá trình tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện vào tham gia giao thông tại Việt Nam để du lịch.

Đề nghị Bộ Công an xem xét, chấp thuận./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Công ty du lịch
(Ký tên, đóng dấu)

* Ghi chú: trong trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử thì ký số hợp lệ của tổ chức tại phần ký, ghi họ tên, đóng dấu theo quy định về ký số.

Mẫu số 02. Danh sách người và phương tiện cơ giới nước ngoài

**TÊN ĐƠN VỊ KINH DOANH
DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ
ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH NGƯỜI VÀ PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI NƯỚC NGOÀI
(Kèm theo Công văn số đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam)

Số TT	Tên khách du lịch điều khiển phương tiện	Số Hộ chiếu	Số Giấy phép lái xe	Biển số xe	Nhãn hiệu	Số khung	Số máy	Màu sơn	Số hiệu Giấy chứng nhận kiểm định ATKT&BVMT đối với xe ô tô hoặc giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực	Ghi chú
1										
2										
3										
...										

* Ghi chú: trong trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử thì ký số hợp lệ của tổ chức tại phần ký, ghi họ tên, đóng dấu theo quy định về ký số.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Công ty du lịch
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 03. Văn bản chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

V/v: Chấp thuận tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Công ty

Bộ Công an nhận được Công văn số của Công ty về việc đề nghị chấp thuận tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận việc Công ty tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam với các nội dung sau:

- Thời gian: Từ ngày đến
- Số lượng xe, người: (Danh sách kèm theo);
- Nhập cảnh: Cửa khẩu
- Xuất cảnh: Cửa khẩu
- Phạm vi và lộ trình: Cửa khẩu - Tuyến đường - Cửa khẩu.

2. Công ty chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung chấp thuận tại văn bản này và Công văn số của Công ty

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày đoàn khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam xuất cảnh, Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện, gửi Bộ Công an theo quy định/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Văn hóa TT&DL, Giao thông vận tải, Ngoại giao (để phối hợp quản lý);
- UBND các tỉnh, thành phố: ... (có lộ trình đoàn đi qua, nghỉ đêm trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam);
- Cơ quan tham mưu thuộc Bộ:...
- Lưu VT,....

BỘ CÔNG AN

Mẫu số 04. Công văn gửi đến Bộ Công an báo cáo về lý do phương tiện xuất cảnh chậm so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an

**TÊN ĐƠN VỊ KINH DOANH
DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ
ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Bộ Công an

1. Tên đơn vị du lịch kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế:.....
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại:Số Fax/Địa chỉ email:

Đã được Bộ Công an chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm ...

Nay do trường hợp bất khả kháng (ghi rõ trường hợp người, phương tiện cơ giới nước ngoài không thể ra khỏi lãnh thổ Việt Nam quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số..... Cụ thể do: dịch bệnh, thiên tai, tai nạn giao thông, hỏng phương tiện không thể sửa chữa tại Việt Nam) vì vậy phương tiện không xuất cảnh được theo đúng thời gian đã được Bộ Công an chấp thuận.

Công ty đề nghị Bộ Công an cho phép thay đổi nội dung đã được chấp thuận tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Công an, như sau:

- a) Cửa khẩu xuất cảnh:.....
- b) Ngày xuất cảnh:.....
- c) Danh sách phương tiện xuất cảnh (liệt kê danh sách phương tiện xuất cảnh chậm trong danh sách phương tiện đã được chấp thuận tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm... của Bộ Công an).

Công ty cam kết sẽ thực hiện đúng các nội dung nêu trên và các quy định liên quan trong thời gian phương tiện không xuất cảnh được vì lý do bất khả kháng.

Đề nghị Bộ Công an xem xét, chấp thuận./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Công ty du lịch
(Ký tên, đóng dấu)

* Ghi chú: trong trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử thì ký số hợp lệ của tổ chức tại phần ký, ghi họ tên, đóng dấu theo quy định về ký số.

Mẫu số 05. Văn bản trả lời doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đối với báo cáo về lý do phương tiện xuất cảnh chậm so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

V/v: Chấp thuận việc điều chỉnh trong tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty

Bộ Công an nhận được Công văn số của Công ty về việc đề nghị cho phép thay đổi nội dung đã được chấp thuận tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Công an, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận việc Công ty được thay đổi nội dung tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam so với Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Công an theo như đề xuất tại Công văn số của Công ty

2. Công ty chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung chấp thuận tại văn bản này và Công văn số của Công ty

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Văn hóa TT&DL, Giao thông vận tải, Ngoại giao (để phối hợp quản lý);
- UBND các tỉnh, thành phố: ... có lộ trình đoàn đi qua, nghỉ đêm trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam (để phối hợp quản lý);
- Cơ quan tham mưu thuộc Bộ:...
- Lưu VT,....

BỘ CÔNG AN

Mẫu số 06. Báo cáo Bộ Công an về quá trình tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch

**TÊN ĐƠN VỊ KINH DOANH
DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ
ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Bộ Công an

Tên đơn vị du lịch kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế:

Đã được Bộ Công an chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam để du lịch tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng ... năm ...

Công ty báo cáo kết quả tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam để du lịch, như sau:

1. Số lượng phương tiện:.....
2. Số lượng khách du lịch:.....
3. Cửa khẩu nhập cảnh:.....
4. Cửa khẩu xuất cảnh:.....
5. Ngày nhập cảnh:.....
6. Ngày xuất cảnh:.....
7. Việc thực hiện của công ty để bảo đảm an toàn:

- Bố trí xe hướng dẫn giao thông, hướng dẫn về pháp luật trật tự an toàn giao thông đường bộ cho khách khi vào tham gia giao thông để tham quan, du lịch;

- Bảo đảm khách du lịch thực hiện các quy định về an ninh, an toàn giao thông và các quy định khác có liên quan của pháp.

- Thực hiện nghiêm việc phòng chống các dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế và của địa phương nơi đoàn đến và đi qua.

8. Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

....., ngày ... tháng ... năm ...

Công ty du lịch
(Ký tên, đóng dấu)

* Ghi chú: trong trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử thì ký số hợp lệ của tổ chức tại phần ký, ghi họ tên, đóng dấu theo quy định về ký số.

Mẫu số 07. Văn bản trả lời không chấp thuận việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ
lữ hành quốc tế xuất cảnh chậm phương tiện so với thời gian quy định trong văn
bản chấp thuận của Bộ Công an

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v: Không chấp thuận việc điều
chỉnh trong tổ chức cho khách du lịch
nước ngoài mang phương tiện cơ giới
vào tham gia giao thông tại Việt
Nam.

Kính gửi: Công ty

Bộ Công an nhận được Công văn số của Công ty về việc đề nghị cho
phép thay đổi nội dung đã được chấp thuận tại Văn bản Số: /..... ngày ... tháng
.... năm của Bộ Công an, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Không chấp thuận việc Công ty được thay đổi nội dung tổ chức cho
khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt
Nam so với Văn bản Số: /... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Công an theo
như đề xuất tại Công văn số của Công ty

Lý do không chấp thuận:.....

2. Công ty chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung chấp thuận tại
văn bản này và Công văn số của Công ty

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Văn hóa TT&DL,
Giao thông vận tải, Ngoại giao (để phối hợp quản lý);
- UBND các tỉnh, thành phố: ... có lộ trình đoàn đi qua,
nghỉ đêm trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam
(để phối hợp quản lý);
- Cơ quan tham mưu thuộc Bộ: ...
- Lưu VT,....

BỘ CÔNG AN